

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/LĐ-PT
Ngày: 23-9-2021
V/v tranh chấp về Bồi thường
thiệt hại do tai nạn lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các thẩm phán:

1. Ông Phạm Văn Tâm;
2. Bà Đặng Thị Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2021/TLPT-LĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp về Bồi thường thiệt hại do tai nạn lao động”.

Do Bản án số: 01/2021/LĐ-ST ngày 07 tháng 5 năm 2021, của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2021/QĐPT-LĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số: 60/TB-TA ngày 15-9-2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1972; cư trú tại: Ấp TH, xã TB, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn TNL;

Địa chỉ: Khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh,

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn L, sinh năm 1975 - Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lưu Thanh S, sinh năm 1960, là nhân viên Công ty (theo Văn bản ủy quyền ngày 24-12-2020); có mặt.

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 11 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L trình bày: Anh Nguyễn Thanh G, sinh ngày 16-2-1997 là con ruột của ông, bà chưa có vợ, con. Anh G là công

nhân của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tân Ngọc L (viết Cty) đã làm việc được 27 ngày, trong thời gian thử việc, ngày 16-4-2018 anh G làm việc tại Cty thì bị điện giật té từ mái nhà xuống đất và chết ngày 19-4-2018 tại bệnh viện Chợ Rẫy, nhưng Cty trình bày tại bệnh viện, anh G chết do bị tai nạn giao thông.

Cty đã bồi thường cho ông, bà số tiền 58.000.000 đồng, nhưng chi phí cứu chữa cho anh G tại bệnh viện, chi phí đám tang, xây mộ số tiền tổng cộng 93.000.000 đồng. Trong lúc gia đình lo đám tang vô cùng bối rối, nên không yêu cầu người bán hàng ghi giấy tờ, nên không đủ chứng cứ để nộp cho Tòa án.

Ông S, bà L yêu cầu Cty có nghĩa vụ xác định sự thật nguyên nhân cái chết của anh G là do điện giật hay bị tai nạn lao động và phải bồi thường cho ông bà số tiền 01 tỷ đồng về tính mạng và tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn, ông Lưu Thanh S trình bày: Ngày 20-3-2018, Cty ký Hợp đồng thử việc số: 12/2018/HĐ-TNL với anh Nguyễn Thanh G, sinh năm 1997 làm công nhân cơ khí tại xưởng gia công sản xuất của Cty, địa chỉ số 509, đường Trần Phú, ấp Tân Hòa, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh. Anh G làm việc đến ngày 16-4-2018 được 27 ngày, trong lúc tháo dỡ mái tole tại nhà xưởng Cty thì bị tai nạn lao động, té ngã từ mái nhà xuống đất cao khoảng 05 m, anh em trong đội thi công kịp thời đưa anh G đến cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh và sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu, nhưng anh G đã chết do đa chấn thương. Cty đã hỗ trợ cho gia đình anh G số tiền 58.000.000 đồng.

Cty xác định anh G chết là do tai nạn lao động. Sau khi anh G chết gia đình chi phí lo đám tang, xây mộ hết số tiền 93.000.000 đồng, dù không đủ chứng từ nhưng Cty vẫn đồng ý bồi thường số tiền 93.000.000 đồng và hỗ trợ 30 tháng tiền lương cho gia đình anh G theo mức lương Cty đã ký hợp đồng thử việc với anh G là 4.800.000 đồng/tháng bằng 144.000.000 đồng ($4.800.000 \text{ đồng} \times 30 = 144.000.000 \text{ đồng}$) và 01 tháng tiền lương thử việc 4.800.000 đồng, tổng cộng số tiền 241.800.000 đồng, khấu trừ số tiền Cty đã ứng trước 58.000.000 đồng, Cty đồng ý bồi thường cho ông S, bà L 183.800.000 đồng.

Tại Bản án số: 01/2021/LĐ-ST ngày 07 tháng 5 năm 2021, của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 142, 145 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 12 Nghị định số: 45/2013/NĐ-CP ngày 10-5-2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tân Ngọc L;

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tân Ngọc L tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L số tiền 183.800.000 đồng.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 17-5-2021 và ngày 26-5-2021, ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L kháng cáo Bản án số: 01/2021/LĐ-ST ngày 07-5-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm làm rõ nguyên nhân vụ tai nạn lao động

dẫn đến anh G chết và yêu cầu Cty bồi thường tính mạng con của ông, bà số tiền 01 tỷ đồng và tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông S, bà L cho rằng anh G bị điện giật té từ mái nhà xưởng xuống đất dẫn đến tử vong, nhưng Cty trình bày tại bệnh viện khi đưa anh G đi cấp cứu khai do tai nạn giao thông là không đúng, khai gian dối, do đó yêu cầu Cty phải xác định nguyên nhân anh G bị điện giật té ngã từ mái nhà xưởng xuống đất dẫn đến tử vong. Ông S, bà L yêu cầu Cty bồi thường tính mạng cho con ông bà số tiền 01 tỷ đồng và bồi thường về tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Ông Sơn xác định, khi làm việc anh G cầm phải tấm tole sáng bằng nhựa té ngã từ mái nhà xưởng xuống đất dẫn đến tử vong, do đó anh G chết là do tai nạn lao động. Cty không đồng ý bồi thường số tiền 01 tỷ đồng theo yêu cầu của ông S, bà L; trong thời gian cứu chữa và khi anh G chết Cty đã hỗ trợ cho ông S, bà L số tiền 58.000.000 đồng và Cty đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 183.800.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử bảo đảm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Theo hồ sơ vụ án, anh G chết do tai nạn lao động khi đang tháo dỡ tole tại nhà xưởng của Cty. Ông S, bà L yêu cầu Cty bồi thường tính mạng cho con ông bà số tiền 01 tỷ đồng là không có căn cứ; cấp sơ thẩm căn cứ điểm b khoản 3 Điều 145 Bộ luật Lao động để buộc Cty bồi thường số tiền tổng cộng 241.800.000 đồng là đúng theo quy định của pháp luật; Cty đã bồi thường số tiền 58.000.000 đồng, nên phải tiếp tục bồi thường số tiền 183.800.000 đồng. Ông S, bà L kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào khác để chứng minh, nên không có cơ sở chấp nhận; đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17-5-2021 ông S, bà L làm đơn kháng cáo là bảo đảm thời hạn theo quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 20-3-2018, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tân Ngọc L và anh Nguyễn Thanh G ký Hợp đồng thuê việc số: 12/2018/HĐTV-TNL, thời gian thuê việc 30 ngày, tính từ ngày 20-3-2018 đến hết ngày 21-4-2018; công việc phải làm là công nhân cơ khí; làm việc tại xưởng sản xuất của Cty số 509, đường Trần Phú, ấp Tân Hòa, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh. Ngày 16-4-2018, trong lúc tháo dỡ mái tole nhà xưởng, anh G bị tai nạn lao động, té ngã từ mái nhà cao khoảng 4,20 m xuống đất và được các công nhân làm việc chung ca kịp thời đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh và sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu, nhưng anh G đã chết ngày 19-4-2018.

[3] Xét kháng cáo của ông S, bà L thấy rằng, sau khi tai nạn xảy ra phía gia đình và Cty không trình báo đến cơ quan chức năng để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Đến ngày 28-5-2018, ông S, bà L làm đơn yêu cầu Công an thành phố Tây Ninh điều tra làm rõ nguyên nhân vụ tai nạn tại Cty làm anh G chết. Quá trình điều tra, ngày 09-8-2018 Công an thành phố Tây Ninh có văn bản gửi Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh Tây Ninh yêu cầu phối hợp điều tra. Tại báo cáo kết thúc điều tra ngày 12-10-2018, Công an thành phố Tây Ninh kết luận, ngày 16-4-2018 trong lúc làm việc tại Cty anh G tự ý leo lên mái nhà xưởng tháo dỡ tole cũ, do bất cẩn đâm phải tấm tole sáng bằng nhựa, nên anh G té ngã từ trên cao xuống đất bị đa chấn thương dẫn đến tử vong, kết quả điều tra phù hợp với lời khai của người cùng làm chung với anh G tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn (BL số 126, 130, 135), không có sự việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tây Ninh kết thúc điều tra và ra quyết định không khởi tố vụ án là có căn cứ.

[4] Tại biên bản cuộc họp công bố kết quả điều tra tai nạn lao động ngày 12-11-2018 có ông S, bà L tham dự, đã kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 16-4-2018, các công nhân gồm, anh Nguyễn Thanh Hoàng và anh Trương Hoài Công lên mái nhà xưởng làm nhiệm vụ lắp ráp kèo, xà gồ mới; anh G lên mái nhà xưởng tháo dỡ tole cũ ở cánh én không sử dụng dây đai an toàn, do không cẩn thận nên té ngã từ mái nhà xưởng xuống đất bị đập não xuất huyết trán phải, vỡ gan, vỡ thận phải độ II dẫn đến tử vong; phía Cty không cử người giám sát, kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc. Kết quả điều tra tại nạn lao động của Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh Tây Ninh kết luận: “Vụ tai nạn này được xác định là tai nạn lao động”.

[5] Anh Nguyễn Thanh G chết được cơ quan chức năng điều tra kết luận nguyên nhân do tai nạn lao động khi làm việc, không có dấu hiệu tội phạm. Ông S, bà L kháng cáo yêu cầu Cty bồi thường tính mạng số tiền 01 tỷ đồng và bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình ông, bà theo quy định pháp luật thấy rằng, tại khoản 4 Điều 38 Luật An toàn, vệ sinh lao động quy định: Bồi thường cho người lao động bị tai nạn lao động mà không hoàn toàn do lỗi của chính người này gây ra...*b) ít nhất 30 tháng tiền lương cho người lao động suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên hoặc cho thân nhân người lao động bị chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.*

Điều 3, Điều 6 Thông tư số: 04/2015/TT-BLĐTBXH, ngày 02-02-2015 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ bồi thường, trợ cấp và chi phí y tế của người sử dụng lao động đối với người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp quy định:

Điều 3: Bồi thường tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp:

- *Điểm a khoản 1 về đối tượng được bồi thường: Người lao động bị tai nạn lao động làm suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên hoặc bị chết, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 của Thông tư này;*

- *Điểm a khoản 3 về mức bồi thường: Mức bồi thường đối với người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này được tính, ít nhất bằng 30 tháng tiền lương đối với người lao động...bị chết do tai nạn lao động.*

Điều 6 quy định: Tiền lương làm căn cứ tính bồi thường, trợ cấp tai nạn lao động,

bệnh nghề nghiệp:

Khoản 1 quy định: Tiền lương làm căn cứ tính tiền bồi thường hoặc trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là tiền lương được tính bình quân của 06 tháng liền kề trước khi tai nạn lao động xảy ra hoặc trước khi bị bệnh nghề nghiệp. Nếu thời gian ... thử việc, tập sự không đủ 06 tháng thì tiền lương làm căn cứ tính tiền bồi thường, trợ cấp là tiền lương được tính bình quân của các tháng trước liền kề thời điểm xảy ra tai nạn lao động...

Anh G bị tai nạn lao động trong thời gian thử việc, mức lương đã ký theo hợp đồng lao động là 4.800.000 đồng/ tháng, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử buộc Cty bồi thường 30 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động cho thân nhân của anh G; chi phí cứu chữa, mai táng, xây mộ cho anh G là đúng theo điểm b khoản 4 Điều 38 Luật An toàn, vệ sinh lao động; điểm a khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 6 Thông tư số: 04/2015/TT-BLĐTBXH, ngày 02-02-2015 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội và điểm b khoản 3 Điều 145 Bộ luật Lao động, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông S, bà L. Đối với kháng cáo yêu cầu về bồi thường tổn thất tinh thần của ông S, bà L pháp luật lao động không quy định, nên không có cơ sở để xem xét.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông S, bà L; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Buộc Cty tiếp tục bồi thường cho ông S, bà L số tiền 183.800.000 đồng.

[7] Về án phí sơ thẩm: Ông S, bà L khởi kiện yêu cầu về bồi thường tai nạn lao động được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12; Cty phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về án phí phúc thẩm: Ông S, bà L được miễn án phí án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 142, 145 Bộ luật Lao động; các Điều 147, 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 01/2021/LĐ-ST ngày 07 tháng 5 năm 2021, của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L về “Tranh chấp về Bồi thường thiệt hại do tai nạn lao động” đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn TNL.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tân Ngọc L tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L số tiền 183.800.000 đồng (một trăm tám mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm:

3.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn TNL phải chịu 5.514.000 đồng (năm triệu, năm trăm mười bốn nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

3.2. Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L được miễn án phí lao động sơ thẩm.

4. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thúy L được miễn án phí phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TAT;
- TAND TP Tây Ninh;
- CCTHADS TP Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Vũ

